

Bài 17. Mục đích học Phật là gì?

1. Giúp chúng sanh thoát luân hồi khổ

Học Phật tức là học làm người. Buổi sáng ngày 07 tháng 12 năm 1998. Học Phật tức là học làm người, học làm một người tốt, học làm một người minh bạch. Nhà nho nói đạt đến mức tốt lành tốt bậc “*Chỉ u chí thiện*”. Phật pháp đích thật là câu này được viên mãn. “Chí thiện” là thiện đến mức cùng cực, đạt đến cứu cánh viên mãn. Nhà Nho và nhà Phật đều có phương pháp đạt đến “chí thiện”. Cơ sở của phương pháp này có thể nói là hoàn toàn tương đồng.

Nhà Nho dạy học trước hết đề ra “*Tam cương, Bát mục*”¹, nhà Phật dạy học trước hết đề ra “*Tứ hoằng, Lục độ*”².

¹ Đại học đưa ra **ba cương lĩnh** (gọi là **tam cương lĩnh**), bao gồm: **Minh minh đức** (làm sáng cái đức sáng của chính mình), **Tân dân** (làm mới cho dân, ngụ ý sau khi tự sửa mình thành tựu lại đứng ra giúp người cải cách, bỏ xấu theo tốt) và **Chỉ u chí thiện** (an trú ở nơi chí thiện).

Ba cương lĩnh này được cụ thể hóa bằng 8 điều mục nhỏ (gọi là **bát điều mục**): bao gồm: cách vật, trí tri, thành ý, chính tâm, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ.

² Tứ hoằng thệ nguyện:

Chúng sinh vô biên thệ nguyện độ;
Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn
Pháp môn vô lượng thệ nguyện học
Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành

* Lục độ: Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh Tấn, Thiền định, Trí huệ

Một bên là thân dân là làm mới, thương dân giúp dân bỏ xấu theo tốt. Muốn vậy phải đạt chí thiện là thành thánh nhân; Còn nhà Phật cũng là chúng sinh vô biên thệ nguyện độ là độ khắp cho chúng sinh, muốn vậy phải đạt được thành Phật đạo

Tinh thần và nội dung của hai thứ này mục đích giống nhau, thế nên tư tưởng kiến giải giáo học hành trì của Khổng Lão Phu Tử và Thích Ca Mâu Ni Phật chẳng hện mà hợp với nhau. Đúng là cái nhìn của anh hùng đại lược giống nhau.

Việc đầu tiên trong sự tu học là phải phát nguyện, nhà Nho nói lập chí, lập chí làm thánh nhân, làm đại sự. Chẳng phải lập trí làm quan phát tài hưởng vinh quang phú quý.

Đại sự là gì? Nhà Phật nói tử sanh đại sự, câu này nói rõ ý nghĩa của đại sự. Trong Phật pháp đại sự nhân duyên tức là nói đến chỗ cứu cánh viên mãn tức là phổ độ chúng sanh và cũng là nguyện thứ nhất trong tứ hoằng thệ nguyện **“Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ”**. “Độ” là ví dụ: độ qua biển khổ sanh tử, độ qua lục đạo luân hồi. Đây mới là đại sự.

Vô lượng kiếp đến nay chúng sanh kẹt mãi trong sanh tử luân hồi đời nay sanh sang kiếp khác, vĩnh viễn chẳng thể thoát ly. Trong Kinh gọi là chúng sanh trong lục đạo là “người đáng thương”. Tình trạng trong lục đạo chỉ có Phật Bồ tát mới rõ ràng. Phạm phu mê trong đó và chẳng hiểu rõ chân tướng sự thật. Chân tướng sự thật này tức là chân tướng của sanh tử và chân tướng của đời sống chúng ta.

Đức Phật nói khi chúng ta ở trong luân hồi thì nhất định thời gian trong ba ác đạo dài, thời gian trong ba thiện đạo ngắn. Thọ mạng dài nhất trong tam thiện đạo là cõi Phi tướng phi phi tướng xứ ở trời vô sắc giới, thọ mạng là tám vạn đại kiếp. Một đại kiếp bằng thời gian thế giới chúng ta trải qua “thành, trụ, hoại, không”³ một lần. Tám vạn đại kiếp là thời gian thế giới chúng ta thành trụ hoại không tám vạn lần. Họ có thọ mạng dài như vậy.

³ Cứ một kiếp-tăng, kiếp-giảm là một tiểu-kiếp. Như thế, một tiểu-kiếp có 16.678.000 năm. Hai mươi tiểu-kiếp là một trung-kiếp. Trung-kiếp có 333.560.000 năm. Bốn trung-kiếp hợp thành một đại-kiếp. Đại-kiếp có 1.334.240.000 năm. Thế thì một đại-kiếp có 80 tiểu-kiếp. Bốn trung-kiếp trong đại-kiếp là: trung-kiếp-thành, trung-kiếp-trụ, trung-kiếp-hoại và trung-kiếp-không. Tam-thiên-thế-giới sanh diệt theo tuần tự

Thời gian dài trong ác đạo càng dễ sợ hơn. Kinh Địa tạng dạy thọ mạng trong địa ngục là vô số kiếp.

Cho dù là trong cõi súc sanh tuy thọ mạng chẳng dài, nhưng súc sanh ngu si kiên cố, chấp trước thân hình này là của mình, cho nên rất khó thoát ra. Lúc Thế Tôn còn tại thế, tại Kỳ Thọ Cấp Cô độc viên có một ổ kiến, Thế Tôn nói với đệ tử:

- Đã trải qua bảy vị Phật rồi, cả ổ kiến này vẫn chưa thoát thân làm kiến, đòi đòi kiếp kiếp cứ làm kiến hoài.

Thời gian này dài hơn thọ mạng của Phi phi tướng xứ thiên quá nhiều quá nhiều. Cho nên Phật Bồ tát thường nhắc nhở chúng ta, cảnh cáo chúng ta: **“Tam ác đạo tuyệt đối chẳng thể đi vào. Đọa tam ác đạo rất dễ dàng, thoát ly tam ác đạo thì quá khó”**. Tuy Phật từ bi ứng hóa trong ác đạo độ chúng sanh, nhưng chúng sanh ngu si đến cùng cực, còn thêm vọng tưởng, phân biệt chấp trước nặng nề, so với độ người còn khó gấp nhiều lần. Tuy vậy nhưng Phật Bồ tát cũng chẳng xả bỏ, các Ngài thật sự là từ bi đến cùng cực.

2. Làm thế nào độ hóa chúng sinh? Mình phải thành tựu trước

Trong lục đạo chúng sanh dễ độ nhất là loài người, thế nên Bồ tát thị hiện thành Phật cũng ở tại cõi người. Nhân duyên là gì? Phật Bồ tát thị hiện ở chỗ nào là do cảm ứng đạo giao với chúng sanh nơi đó. Chúng sanh có cảm, Phật Bồ tát liền có ứng. Do đó mới biết cõi người có sức cảm ứng rất lớn đối với Chư Phật Bồ tát, thế nên quý Ngài ứng hóa trong cõi người thị hiện làm Phật làm Bồ tát. Đây là chân lý.

Đời nay chúng ta có thể sanh vào cõi người cơ hội này vô cùng hiếm hoi và quý báu. Quý ở chỗ người dễ giác ngộ, dễ được độ. Cho nên chúng ta nhất định phải nắm vững cơ duyên, vả lại cái duyên này chẳng lâu dài, vì thọ mạng của cõi người rất ngắn. Cho dù sống đến trăm tuổi thì cũng như búng ngón tay

thành, trụ, hoại, không của đại-kiếp. (Trích Phật Học Tinh yếu – HT Thích Thiên Tâm)

một sát na ngán ngủi mà thôi. Thọ mạng ngán nói lên cơ duyên này đặc biệt quý báu. Vì vậy được thân người, nếu chẳng được nghe Phật pháp thì rất đáng tiếc. Có người được thân người nhưng chẳng có cơ duyên nghe Phật pháp đích thật là chiếm đa số. Trong đời hiện tại này, Phật pháp nương vào khoa học kỹ thuật phổ biến truyền đi khắp thế giới. Bất luận là tin hay không, chỉ vì một phen lọt vào tai, vĩnh viễn là hạt giống đạo, đây là người thế gian có phước.

Nếu ở trong đời này đều có thể thoát ly lục đạo luân hồi, đây là thật “sự thành tựu”; ngược lại đời này chẳng thể thoát ly lục đạo, đời sau không cách chi tránh khỏi luân hồi như cũ. Một khi đã luân hồi, thì chẳng biết phải trôi lăn đến kiếp nào mới có thể gặp được Phật pháp. Nhất định chẳng thể đời nào cũng gặp được Phật pháp. Nếu đời nào cũng gặp được thì chúng ta đã thành Phật sớm rồi. Bởi vậy mới biết việc này chẳng dễ. Gặp được Phật pháp mọi người đều hy vọng nghe, ngay trong đời này được thành tựu, chuyện này cũng chẳng phải khó. Đích thật mọi người đều có thể làm được, mấu chốt là ở chỗ giác ngộ.

3. Làm thế nào thành tựu? Thay đổi từ tâm địa

Chỉ thấy lỗi mình

Biết được khuyết điểm của mình chính là giác ngộ, sửa khuyết điểm cho đúng trở lại là tu hành.

Nếu chẳng biết khuyết điểm của mình, thì không biết bắt đầu sửa đổi từ đâu. Nhưng một người biết được khuyết điểm của mình rất khó. Ai cũng thể là mình đúng hoàn toàn. Lý do phạm phu vẫn cứ là phạm phu vì họ chẳng biết lỗi lầm của mình, cứ cho là mình đúng.

Không thấy lỗi người

Bồ Tát khác với phạm phu là vì Bồ tát chẳng có quan niệm mình đúng, chỉ biết rằng lỗi lầm của mình quá nhiều, mỗi ngày đều phản tỉnh, ngày ngày đều sửa lỗi. Đây là người giác ngộ. Người mê thì cứ tưởng vậy là đúng cho dù

phản tỉnh thì vẫn nghĩ mình chẳng có lỗi, lỗi đều ở nơi người khác. Nhưng họ chẳng biết khi nhìn thấy lỗi người khác thì chính là lỗi của mình. Khi nào chẳng thấy lỗi của người khác thì lỗi mình cũng chẳng có.

Huệ Năng đại sư dạy nếu đó là “**Người tu đạo chân thành chẳng thấy lỗi thế gian**”. Nhìn thấy người khác có lỗi, tức là tập khí phiền não của mình từng hiện hành. Bên ngoài là duyên, duyên giúp cho tập khí phiền não của mình khởi lên. Đây là lỗi làm lớn.

Cho nên người biết tu hành hết thấy mọi duyên đều là thiện tri thức. Gặp người thiện nguyện thiện thì có thể học tập, gặp người ác thiện ác giúp mình sửa lỗi lầm. Thuận hay nghịch đều là thiện tri thức, trong lúc phản tỉnh có lỗi thì sửa không thì nhắc nhở để đừng phạm. Lý do Bồ tát tu hành có thể thành Phật là ở tại điểm này.

Nếu chẳng hiểu đạo lý và chân tướng sự thật, học Phật mà chẳng thực hành thay đổi trên tâm địa tức là học Phật mà vẫn tạo tội nghiệp y như cũ thì đúng như lời người xưa nói: trước cửa địa ngục có nhiều tầng sĩ. “**Địa ngục môn tiền tầng đạo đa**”. Chư tầng này không nhất định chỉ là người xuất gia, người tại gia cũng bao gồm trong đó. Tầng là đoàn thể bất luận là xuất gia hay tại gia, đoàn thể học Phật đều xưng là tầng đoàn.

Hiện nay tu học pháp môn niệm Phật có thể giúp chúng ta đoạn phiền não, tăng trưởng trí huệ thoát ly sanh tử luân hồi viên thành Phật đạo⁴. Trong vô lượng pháp môn đây là pháp môn hy hữu thù thắng hạng nhất, chẳng dễ gì gặp được. Đặc biệt là đạo tràng có tổ chức tu tập trung như vậy, chẳng phải do sức người tạo nên mà do chư Phật Bồ tát gia trì nên, đạo tràng có chư Phật gia trì Long thiên ủng hộ. Mọi người ở trong đạo tràng này tu học, phải đặc biệt tôn trọng cái nhân duyên hiếm có khó gặp này, phải hết lòng nỗ lực, nhất định nội trong đời này viên mãn thành tựu. /.

⁴ Niệm Phật đến “TÂM HÀNH TƯƠNG ƯNG” (có miệng cùng có tâm) thì đoạn được PHIỀN NÃO (chính là đoạn tham sân si mạn), được THANH TỊNH thì trí huệ khai mở

